

Bản án số: **675/2018/HS-PT**

Ngày: 25/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Phan Huy Cường

- Thư ký phiên toà: Nguyễn Ngọc Hải-*Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lưu Mạnh Hoan- *Kiểm sát viên.*

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 645/2018/TLPT- HS ngày 24/9/2018 đối với các bị cáo: ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đndo có kháng cáo của các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội:

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Bị cáo: ĐVĐ, sinh năm 1989 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông ĐVH và bà NTH; có vợ là TTN và 02 con; danh chỉ bản số: 089 lập ngày 05/3/2018 tại Công an huyện Phú Xuyên; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: 01 (*Bản án số 412/2009/HSST ngày 30/10/2009 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 49 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có - đã xóa án tích*); hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bị cáo: ĐTH, sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông ĐCH và bà UTH; có vợ là TTH và 02 con; danh chỉ bản số 226 lập ngày 02/5/2018 tại Công an huyện Phú Xuyên; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: 01 (*Bản án số 54/2009/HSST ngày*

28/9/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản - đã xóa án tích); hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Bị cáo: ĐVA, sinh năm 1978 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông ĐVB và bà ĐTT; có vợ là NTT và 03 con; danh chỉ bản số 213 lập ngày 24/4/2018 tại Công an huyện Phú Xuyên; tiền sự: không; tiền án: 01 (*Bản án số 831/2017/HSPT ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc - chấp hành bản án từ ngày 03/01/2018 – chưa xóa án tích*); nhân thân: 01 (*Bản án số 531/2011/HSPT ngày 29/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc- đã xóa án tích*); bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2018 đến ngày 22/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Bị cáo: VV Đn, sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông VVU và bà NTL; có vợ là NTV (*đã ly hôn*) và 01 con; danh chỉ bản số 212 lập ngày 24/4/2018 tại Công an huyện Phú Xuyên; tiền án: chưa có; tiền sự: không; nhân thân: 01 (*Bản án số 54/2009/HSST ngày 28/9/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội Cướp tài sản - đã xóa án tích*); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án còn có 13 bị cáo khác là: ĐVP, ĐVT, VVH, VVA, ĐCH, NCL, ĐVQ, ĐTD, ĐV Th, VTD, ĐTĐ, VVT, ĐV Đtkhông kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/01/2018, ĐVĐ, ĐTĐ, ĐVA, ĐV TH và VTD đến khu vực bãi đất trống cạnh Nhà Thờ (*Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội*) mục đích đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền. Khi ĐVĐ và các đối tượng trên đến nơi thì thấy dưới đất đã có sẵn: 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn. Cả nhóm cùng nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, ĐVĐ là người xóc cái, tất cả quy ước bên phải của người xóc cái gọi là bên chắn, bên trái của người xóc cái gọi là bên lẻ, mức đặt tiền thấp nhất từ 50.000 đồng, cao nhất không quá 2.000.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là 1/1, nếu mở bát mà quân vị lên chắn (2 hay cả 4 quân cùng màu) thì người xóc cái lấy tiền của người đặt ở cửa lẻ trả cho người đánh cửa chắn và ngược lại, nếu trả cửa còn thừa tiền thì người

xóc cái được hưởng số tiền dư, nếu trả cửa còn thiếu thì người xóc cái phải bỏ tiền của mình ra bù đủ cho những người thắng.

Đám bạc chơi một lúc thì có một số đối tượng khác cũng tìm đến chơi bạc gồm: ĐTD, ĐVĐt, VVH, ĐVT, ĐVP, ĐCH, VVA, ĐVQ, VV Đn, NCL, ĐTH, VVT.

ĐVĐ đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày bị thua hết tiền thì ra về, lúc này ĐTH thay ĐVĐ vào xóc cái, đánh bạc với mọi người

Cả nhóm chơi đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Phú Xuyên bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị và 12.215.000 đồng (*trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 9.880.000 đồng, tiền thu trên người các đối tượng dùng vào đánh bạc là 2.335.000 đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo: ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đn phạm tội đánh bạc. Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 (*thêm khoản 2 Điều 51 đối với VV Đn*), (*thêm điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 58 đối với A*) của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo ĐVĐ 15 tháng tù; xử phạt bị cáo ĐTH 15 tháng tù; xử phạt bị cáo VV Đn 09 tháng tù; xử phạt bị cáo ĐVA 09 tháng tù và tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt trước bị cáo ĐVA chưa thi hành xong thành 13 (mười ba) tháng 17 (mười bảy) ngày. Thời hạn tù của các bị cáo đều tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án là: ĐVP, ĐVT, VVH, VVA, ĐCH, NCL, ĐVQ, ĐTD, ĐV Th, VTD, ĐTD, VVT, ĐV Đt, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo (*các nội dung này không có kháng cáo và không bị kháng nghị*).

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, VV Đn có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo ĐVA kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin đề nghị xem xét lại thời hạn cải tạo không giam giữ bị cáo đã thi hành tính đến ngày xét xử sơ thẩm chứ không phải đến ngày bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã quyết định. Các bị cáo khác không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Các bị cáo công nhận việc Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo như đơn kháng cáo đã gửi đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định, các bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo, hình thức, nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội

dung: Bản án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, VV Đn, ĐVA về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật. Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo ĐVA và VV Đn là phù hợp với tính chất mức độ các bị cáo thực hiện, mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo ĐVA và ĐTH có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt Bản án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo VV Đn và ĐVA (*buộc bị cáo ĐVA phải bị tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án trước*); sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo ĐVĐ và ĐTH theo hướng xử phạt mỗi bị cáo từ 12 đến 13 tháng tù. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo được làm đúng thời hạn luật định, các bị cáo là chủ thể có quyền kháng cáo, hình thức, nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 22/01/2018, ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đn, ĐVP, ĐVT, VVH, VVA, ĐCH, NCL, ĐVQ, ĐTD, ĐV Th, VTD, ĐTĐ, VVT, ĐV Đt đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa ăn tiền tại khu vực bãi đất trống cạnh Nhà Thờ (*thuộc địa phận Thôn SH, xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội*) do ĐVĐ cầm cái. Đến khoảng 22 giờ ĐVĐ hết tiền nên đi về thì ĐTH tiếp tục cầm cái để đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Phú Xuyên phát hiện bắt quả tang đám bạc. Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 12.215.000 (*mười hai triệu hai trăm mười lăm nghìn*) đồng (*gồm tiền thu trên chiếu bạc và tiền thu trên người các đối tượng tham gia đánh bạc có dùng vào việc đánh bạc*).

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đn, ĐVP, ĐVT, VVH, VVA, ĐCH, NCL, ĐVQ, ĐTD, ĐV Th, VTD, ĐTĐ, VVT, ĐV Đt về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 12.215.000 đồng, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, VV Đn không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét thêm:

- Đối với bị cáo ĐVĐ: Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền đánh bạc không lớn, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên có thể xem xét nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên, xét bị cáo là người khởi xướng ra đám bạc, là người chủ động xóc cái, đánh bạc tại khu dân cư thể hiện sự coi thường pháp luật, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án năm 2009 mới được xóa án tích tháng 11/2014 nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

- Đối với bị cáo ĐTH: Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án năm 2009 nhưng tiền án trên bị cáo bị kết án khi chưa đủ 18 tuổi và đã được xóa án tích; phạm tội lần này là tội ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo mang theo đánh bạc không lớn (340.000 đồng), có thể xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của cơ quan Nhà nước cũng có thể bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo VV Đn: Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, số tiền bị cáo mang theo đánh bạc không lớn (100.000 đồng), bị cáo có 01 tiền án năm 2009 nhưng khi phạm tội trong vụ án đó bị cáo là người chưa thành niên và đã được xóa án tích; vợ chồng bị cáo đã ly hôn theo quyết định của Tòa án hiện bị cáo đang được giao nuôi con nhỏ sinh năm 2013; bị cáo có ông nội là liệt sĩ do đó có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm mức hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo ĐVA: Nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích (*Bản án hình sự phúc thẩm số 831/2017/HSPT ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc - bị cáo chấp hành hình phạt từ ngày 03/01/2018*) phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét số tiền bị cáo mang theo đánh bạc không lớn, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc, có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Về nội dung bị cáo kháng cáo đề nghị xác định thời hạn cải tạo không giam giữ tính đến ngày bị cáo bị xét xử sơ thẩm (*là 15/8/2018*) chứ không phải ngày bị cáo phạm tội mới (*là 22/01/2018*), Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Trong thời gian được cải tạo không

giam giữ bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến bị khởi tố, điều tra, truy tố và bị bắt tạm giam. Việc bị cáo vi phạm pháp luật dẫn đến bị bắt tạm giam thì không thể xác định là đang cải tạo không giam giữ được, do đó kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm xác định ngày bị cáo phạm tội mới là ngày 22/01/2018 là thời điểm kết thúc thời hạn cải tạo không giam giữ để tính chuyển đổi thành hình phạt tù đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo.

Bị cáo ĐVA phạm tội trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ nên phải bị tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành xong theo quyết định của Bản án hình sự phúc thẩm số 831/2017/HSPT ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội là 13 (mười ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các nội dung khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo: ĐVĐ, ĐTH, ĐVA, VV Đn; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo ĐVĐ, ĐTH, VV Đn, ĐVA, cụ thể như sau:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s (thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với cả 04 bị cáo; Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo VV Đn và ĐTH; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 55, 56 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo ĐVA.

- Xử phạt bị cáo ĐVĐ 10 (mười) tháng tù về tội đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo ĐTH 10 (mười) tháng tù về tội đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo ĐTH cho Ủy ban nhân dân xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng

án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo VV Đn 06 (sáu) tháng tù về tội đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo VV Đn cho Ủy ban nhân dân xã QL, huyện PX, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo ĐVA 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành xong tại Bản án hình sự phúc thẩm số 831/2017/HSPT ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội là 13 (mười ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày Cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Bị cáo ĐVA phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam trong vụ án này từ ngày 23/4/2018 đến ngày 22/5/2018.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo ĐVP, ĐVT, VVH, VVA, ĐCH, NCL, ĐVQ, ĐTD, ĐV Th, VTD, ĐTĐ, VVT, ĐV Đt, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an TP. Hà Nội
- TAND huyện Phú Xuyên
- VKSND huyện Phú Xuyên
- Công an huyện Phú Xuyên
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

VŨ QUANG HUY

